

Tác động của Fintech đối với các ngân hàng thương mại tại Việt Nam

Impact of Fintech on commercial banks in Viet Nam

Đỗ Thị Bích Hồng
Trường Đại học Bà Rịa Vũng Tàu
Email: hongdtb@bvu.edu.vn

THÔNG TIN	TÓM TẮT
Ngày nhận: 11/04/2022 Ngày nhận lại: 29/04/2022 Duyệt đăng: 21/07/2022 <i>Từ khóa:</i> Fintech; thị trường tài chính; ngân hàng thương mại; công nghệ cao. <i>Keywords:</i> Financial market; fintech; commercial bank; high technology.	Thị trường tài chính trong những năm gần đây chứng kiến sự gia nhập ồ ạt của các công ty Fintech - tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính mới trên nền tảng ứng dụng công nghệ cao. Sự hiện diện của “thành viên mới” này nhận được sự chào đón tích cực từ công chúng và được sự hỗ trợ tài chính vững chắc từ các quỹ đầu tư, nên công ty Fintech được kỳ vọng có thể định hình lại cấu trúc thị trường dịch vụ tài chính trong tương lai. Từ thực tế này, đòi hỏi các ngân hàng thương mại cần phải thay đổi chiến lược kinh doanh, thay đổi tư duy và đưa ra những quyết định phù hợp nhằm giữ vững vị thế vốn có cũng như tạo động lực phát triển mới thông qua việc kết nối và hợp tác với công ty Fintech. Bài báo này, tác giả chủ yếu tập trung phân tích một số tác động giữa công ty Fintech và ngân hàng tại Việt Nam, từ đó tác giả đưa ra một số kiến nghị tăng cường tính hiệu quả trong việc hợp tác và kết nối giữa các công ty Fintech và các ngân hàng. ABSTRACT The financial market in recent years has witnessed the massive entry of Fintech companies - organizations providing new financial services on a high-tech application platform. The presence of this “new member” received a positive welcome from public and solid financial support from Investment funds, so the Fintech company is expected to be able to reshape the market structure in the future. From this reality, it is required that commercial banks need to change their business strategies, change their thinking and make decisions in order to maintain their inherent position as well as create new development motivation through connection and cooperation with Fintech companies. In this article, the author mainly focuses on analyzing some impacts between Fintech company and banks in Viet Nam. The author makes some recommendations to enhance the effectiveness of cooperation between Fintech company and banks.

1. Giới thiệu

Những năm gần đây, việc kinh doanh trong lĩnh vực ngân hàng đã có rất nhiều thay đổi, với sự đổi mới và phát triển mạnh mẽ của các công ty Fintech đã làm tăng nhu cầu tìm

kiếm các giải pháp trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Fintech đã và đang trở thành một bộ phận không thể thiếu của ngân hàng, các ngân hàng thương mại (NHTM) ngày nay phải đối mặt với áp lực cạnh tranh rất lớn trong lĩnh vực dịch vụ tài chính đặc biệt đến từ các tổ chức tài chính phi ngân hàng. Mặt khác, các công ty Fintech, nhà cung cấp dịch vụ tài chính, cũng không ngừng mở rộng và phát triển các dịch vụ hướng vào lĩnh vực truyền thống mà ngân hàng bao phủ, như dịch vụ thanh toán, giải pháp huy động thay thế hay quản lý tài sản.

Từ việc phân tích sự phát triển và đổi mới của Fintech và đánh giá tác động của Fintech đến hệ thống NHTM tại Việt Nam, tác giả xin đưa ra một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quan hệ hợp tác và kết nối giữa Fintech và các NHTM.

2. Tổng quan lý thuyết về Fintech

Thuật ngữ “Fintech” (viết đầy đủ là Financial Technology), mô tả việc sử dụng công nghệ nhằm tự động hóa việc cung ứng và sử dụng dịch vụ tài chính, từ đó đáp ứng tốt hơn cho các giao dịch tài chính và thương mại (Đương Tấn Khoa, 2019). Theo Ủy ban Ổn định Tài chính (FSB), Fintech là “đổi mới tài chính dựa trên sự hỗ trợ của công nghệ hướng tới tạo ra các mô hình kinh doanh, quy trình, ứng dụng hoặc sản phẩm mới có tác động quan trọng đối với thị trường và tổ chức tài chính cũng như việc cung cấp các dịch vụ tài chính” (Thakor, 2019). Theo Arner và Hochstein, Fintech là thị trường mới tích hợp tài chính và công nghệ (Arner và cộng sự, 2015), thay thế các cấu trúc tài chính truyền thống bằng các quy trình dựa trên công nghệ mới (Hochstein, 2015). Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có định nghĩa thống nhất về thuật ngữ này.

Qua khảo lược nhiều khái niệm về thuật ngữ này, có thể rút ra tính bao quát của Fintech là: Fintech là áp dụng các công nghệ đổi mới, sáng tạo và hiện đại cho lĩnh vực tài chính nhằm đem đến cho khách hàng các giải pháp và dịch vụ tài chính minh bạch, hiệu quả và thuận tiện với chi phí thấp hơn so với các dịch vụ tài chính truyền thống (Mackenzie, 2015 và Schueffel, 2016). Các lĩnh vực Fintech cung cấp gồm: Dịch vụ tín dụng, tiền gửi và huy động vốn; Dịch vụ thanh toán, bù trừ và quyết toán, bao gồm cả tiền kỹ thuật số; Dịch vụ quản lý đầu tư (bao gồm cả thương mại); Bảo hiểm (Navaretti và cộng sự, 2017).

Theo ASIC, 2016 cho rằng: Công ty Fintech là thuật ngữ chỉ các doanh nghiệp mới thành lập sử dụng mô hình kinh doanh mới, sản phẩm mới cạnh tranh với các dịch vụ ngân hàng cốt lõi, bảo hiểm hoặc thanh toán. Theo Boldt, 2017 cho rằng: Công ty Fintech là các doanh nghiệp sử dụng công nghệ mới để tạo ra các dịch vụ tài chính mới tốt hơn cho cả người tiêu dùng và doanh nghiệp. Các công ty Fintech bao gồm những công ty thuộc các loại hình có thể hoạt động trong quản lý tài chính, bảo hiểm, thanh toán, quản lý tài sản.

Nói chung, công ty Fintech là công ty ứng dụng thành tựu mới về công nghệ thông tin để tạo ra các dịch vụ tài chính mới tốt hơn cho cả người tiêu dùng lẫn công ty. Điểm nổi bật của công ty Fintech trên thị trường dịch vụ tài chính là tốc độ thanh toán cực nhanh, thuận tiện trong quản lý tài chính cá nhân, khả năng tiếp cận khoản vay. Đồng thời, công ty Fintech mang đến rất nhiều lợi ích cho các NHTM, doanh nghiệp và cá nhân như: Giao dịch trở nên an toàn hơn và rẻ hơn; Giảm chi phí tìm kiếm của các bên giao dịch phù hợp; Đạt được hiệu quả kinh tế theo quy mô trong thu thập và khai thác dữ liệu lớn; Giảm chi phí xác minh (Thakor, 2019).

3. Thực trạng phát triển Fintech tại Việt Nam

Lĩnh vực Fintech tại Việt Nam trong những năm gần đây đã có những bước tiến đáng kể nhờ việc áp dụng mạnh các giao thức kỹ thuật số trong kinh doanh, sự bùng nổ của ngành thương mại điện tử và quyết tâm thúc đẩy thanh toán kỹ thuật số từ Chính phủ. Số lượng

công ty Fintech tại Việt Nam đã tăng rất nhanh trong những năm qua, tính đến cuối năm 2021, Việt Nam có 150 công ty Fintech, các công ty Fintech hoạt động trên nhiều lĩnh vực khác nhau bao gồm trung gian thanh toán và ví điện tử, cho vay ngang hàng, công nghệ chuỗi khối, tiền kỹ thuật số và kiều hối. Về giá trị giao dịch, thị trường Fintech Việt Nam cũng cho thấy trong năm 2021 đạt 12,9 tỷ USD theo Iris.

Đặc biệt từ khi diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 xảy ra thì Việt Nam phát triển mạnh về thanh toán số và hoạt động thương mại điện tử. Trong năm 2021, Việt Nam là nước đứng thứ ba trong khu vực ASEAN về nguồn vốn tài trợ cho Fintech với 375 triệu USD, chiếm 11% tổng vốn đầu tư của 6 nền kinh tế hàng đầu khu vực (UOB và cộng sự, 2021). Theo Báo cáo Fintech Việt Nam của Fintech News Singapore (2021), quý 4 năm 2021, thanh toán điện tử tăng 75% với tổng giá trị giao dịch tăng 124% so với cùng kỳ năm 2020. Các công ty Fintech ghi nhận mức tăng trưởng cao chưa từng có với tổng thanh toán qua ví MoMo tăng gấp 2 lần sau 1 năm kể từ tháng 01/2020. Tần suất giao dịch thương mại điện tử cũng tăng đáng kể trong thời gian qua với tổng lượt truy cập các ứng dụng mua sắm đem lại doanh thu 14,5 tỷ USD trong quý 4 năm 2021 (tăng 34% so với quý trước).

Theo bảng xếp hạng trung tâm Fintech toàn cầu năm 2021, điểm Fintech của Việt Nam xếp hạng 70 thế giới, trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương thì Hồ Chí Minh và Hà Nội xếp lần lượt thứ 28 và 33, đây là thành quả rất tốt với một thị trường Fintech non trẻ như Việt Nam.

Bảng 1

Xếp hạng quốc gia về phát triển Fintech năm 2021

Quốc gia	Khu vực	Xếp hạng toàn cầu
Mỹ	Bắc Mỹ	1
Anh	Châu Âu	2
Singapore	Châu Á - Thái Bình Dương	4
Nhật Bản	Châu Á - Thái Bình Dương	21
Hàn Quốc	Châu Á - Thái Bình Dương	26
Indonesia	Châu Á - Thái Bình Dương	43
Philippines	Châu Á - Thái Bình Dương	53
Thái Lan	Châu Á - Thái Bình Dương	55
Việt Nam	Châu Á - Thái Bình Dương	70

Nguồn: Findexable (2021)

Bảng 2

Xếp hạng thành phố tại châu Á - Thái Bình Dương về phát triển Fintech năm 2021

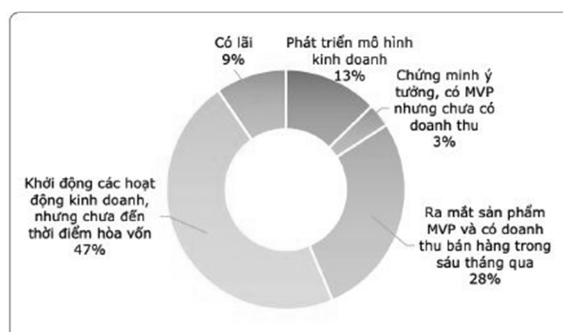
Thành phố	Quốc gia	Xếp hạng Châu Á
Hồng Kông	Trung Quốc	1
Singapore	Singapore	2
Sydney	Úc	3
New Delhi	Ấn Độ	4
Bắc Kinh	Trung Quốc	5
Tokyo	Nhật Bản	6
Bangalore	Ấn Độ	7

Mumbai	Ấn Độ	8
Hàng Châu	Trung Quốc	9
Melbourne	Úc	10
Tp. Hồ Chí Minh	Việt Nam	28
Hà Nội	Việt Nam	33

Nguồn: Findexable (2021)

Về việc đóng góp của dịch vụ, dịch vụ thanh toán và cho vay ngang hàng đang là 02 phân khúc thống trị thị trường Fintech Việt Nam chiếm gần 50% tổng tỷ trọng, trong khi các dịch vụ khác như quản lý tài sản, quản lý dữ liệu, chấm điểm tín dụng, quản lý đầu tư, bảo hiểm, dịch vụ tư vấn tài chính SMEs đang còn ở giai đoạn ban đầu. Hoạt động thanh toán điện tử đang chiếm tỷ trọng lớn nhất (31%) trong các loại hình dịch vụ Fintech, thực tế cho thấy xuất phát từ quy mô dân số lớn, sự hỗ trợ từ Chính phủ nhằm thúc đẩy việc không dùng tiền mặt, cũng như tỷ lệ sử dụng Internet và di động cao. Không chỉ vậy, các công ty Fintech trong lĩnh vực thanh toán luôn thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư nhất và đây chính là quy luật chung của các thị trường Fintech phát triển ở giai đoạn đầu. Xu hướng này sẽ tiếp tục phát triển khi theo dự báo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, giá trị thanh toán qua thiết bị di động tại Việt Nam dự kiến tăng gần 4 lần, từ 16 tỷ USD vào năm 2016 lên đến 70,9 tỷ USD vào năm 2025 (ISEV, 2020).

Hiện nay, đa phần các công ty Fintech ở Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển sơ khai nên quy mô còn khiêm tốn, hạn chế. Theo báo cáo khảo sát của NHNN năm 2021 thì phần lớn các công ty Fintech tại Việt Nam chủ yếu là các công ty mới thành lập với quy mô nhỏ với 47% đang trong giai đoạn khởi động nên chưa đạt điểm hòa vốn; 28% đang trong giai đoạn ra mắt dịch vụ khả thi tối thiểu và có doanh thu bán hàng trong 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm khảo sát; 13% trong giai đoạn phát triển mô hình kinh doanh; 9% đạt được lợi nhuận; 3% trong giai đoạn chứng minh ý tưởng và chưa có doanh thu.



Hình 1: Đánh giá giai đoạn phát triển của các công ty Fintech Việt Nam năm 2021

Nguồn: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2021

4. Những tác động của Fintech đối với các ngân hàng thương mại tại Việt Nam

Theo khảo sát của NHNN về Fintech, hầu như dịch vụ Fintech cung cấp tại Việt Nam thuộc lĩnh vực ngân hàng hoặc tương tự hoạt động ngân hàng như dịch vụ tài chính cá nhân, thanh toán, huy động vốn, cho vay, chấm điểm tín dụng và các giải pháp ứng dụng vào hoạt động của các tổ chức tín dụng... Với vị thế là “thành viên mới” gia nhập thị trường tài chính, các công ty Fintech đẩy mạnh việc cung cấp các dịch vụ mà các NHTM truyền thống thực hiện chưa hiệu quả hoặc bỏ qua. Tuy nhiên, các công ty Fintech không thể thay thế các NHTM trong hầu hết các chức năng chính của ngân hàng. Chức năng trung gian tài chính của các NHTM vẫn tiếp tục giữ vai trò quan trọng trên thị trường tài chính, tuy nhiên một

phần chức năng đó được thực hiện theo cách khác so với ngày nay. Cụ thể, dựa vào mạng Internet và các nền tảng trực tuyến, NHTM xử lý nhiều hơn các thông tin cứng thông qua dữ liệu lớn. Với việc gia nhập ồ ạt của các công ty Fintech vào thị trường dịch vụ tài chính buộc các NHTM phải cải thiện và nâng cấp liên tục nguồn năng lực để có thể cạnh tranh và tham gia vào những lĩnh vực mới. Chính vì vậy, sự xuất hiện và phát triển của các công ty Fintech đã có những tác động tích cực cũng như tiêu cực đến các NHTM.

4.1. Một số tác động tích cực của Fintech

Một là, các công ty Fintech là động lực buộc các NHTM phải thực hiện việc chuyển đổi số nhanh hơn nhằm đáp ứng các nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng, từ đó thu hút khách hàng mới và tạo lợi thế cạnh tranh cho NHTM. Các công ty Fintech gia nhập thị trường với những lợi thế về việc ứng dụng công nghệ cao buộc các NHTM phải tích cực chuyển đổi số nhằm cải thiện hiệu suất hoạt động của NHTM cũng như trải nghiệm của khách hàng và cạnh tranh với các công ty Fintech.

Hai là, các NHTM và công ty Fintech có những ưu điểm riêng của mình nên sự hợp tác giữa công ty Fintech và NHTM có thể sẽ thúc đẩy quá trình cải tổ hệ thống ngân hàng. Lợi ích của việc hợp tác giữa công ty Fintech và NHTM nhằm thúc đẩy quá trình cải tổ hệ thống ngân hàng, việc mở rộng khách hàng và chăm sóc khách hàng tốt hơn. Tài chính kỹ thuật số hay tài chính trực tuyến có thể cải thiện khả năng tiếp cận của các NHTM tới những nhóm khách hàng chưa được phục vụ tương xứng.

Ba là, công nghệ có thể giúp các NHTM tiếp cận đến nhiều nơi xa xôi, hẻo lánh và loại bỏ được rào cản địa lý. Nhờ ứng dụng các công nghệ mới, những dịch vụ tài chính có thể được cung cấp cho nhiều khách hàng hơn với tốc độ nhanh hơn, hiệu quả hơn và chi phí thấp hơn. Việc hợp tác với các Fintech làm cho các NHTM mất đi một phần lợi nhuận, tuy nhiên bù lại NHTM vẫn giữ được mối quan hệ với khách hàng và có thể hưởng lợi khi những khách hàng chung của 02 bên nếu được mở rộng. Lợi ích trong việc hợp tác giữa Fintech là các NHTM có thể phát triển đa dạng các sản phẩm - dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng tốt hơn, phù hợp hơn. Ngân hàng hợp tác với các công ty Fintech có thể giúp khai thác, phát triển các danh mục sản phẩm - dịch vụ số rộng hơn cho các khách hàng của ngân hàng, đáp ứng nhu cầu mang tính cá thể hóa.

Bốn là, các NHTM có thể tận dụng công nghệ hỗ trợ của Fintech nhằm ứng dụng các công nghệ mới vào các dịch vụ tài chính. Trong xu hướng hiện nay, các NHTM đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ tiên tiến để cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính sáng tạo như trí tuệ nhân tạo (AI - Artificial intelligence), học máy (ML - Machine learning), phân tích dữ liệu nâng cao, công nghệ sổ cái phân tán (DLT - Distributed ledger technology), điện toán đám mây và các giao diện lập trình ứng dụng (APIs - Application programming interfaces).

Năm là, các công ty Fintech có thể giúp NHTM cải thiện hoạt động cung ứng các dịch vụ truyền thống theo nhiều cách. Như trong lĩnh vực cho vay thương mại và tiêu dùng, công nghệ mới giúp các NHTM tạo ra các sản phẩm mới và cải tiến các sản phẩm cũ phù hợp với nhu cầu đa dạng của khách hàng. Các công ty Fintech có thể cung cấp các hạ tầng nền tảng cho ngân hàng để phát triển các mô hình kinh doanh mới với sự an toàn cao, dễ tiếp cận, tiếp thị năng động qua sàng lọc, phân nhóm khách hàng. Trong lĩnh vực thanh toán, lĩnh vực chịu ảnh hưởng lớn bởi sự cạnh tranh quyết liệt của NHTM với các công ty Fintech, một số NHTM chọn chiến lược mua lại các ví điện tử hoặc các công ty Fintech về thanh toán trực tuyến.

Sáu là, NHTM hợp tác với Fintech giúp khách hàng giao dịch an toàn hơn với chi phí thấp hơn. Ngân hàng lưu trữ các thông tin của khách hàng trên cơ sở dữ liệu của mình,

có thể hợp tác với các công ty Fintech trong ứng dụng các công nghệ mới nhất như nhận diện khách hàng (KYC – Know your customer) để đảm bảo an toàn cho mọi giao dịch. Hơn nữa, khách hàng của NHTM được hưởng các công nghệ tiên tiến, tiết kiệm thời gian và chi phí giao dịch. Ngân hàng và công ty Fintech đều được hưởng lợi do khối lượng giao dịch lớn với chi phí hoạt động thấp. Với lợi thế về chi phí hoạt động và khối lượng giao dịch, các ngân hàng hợp tác với công ty Fintech có thể cung cấp các chương trình khuyến mãi hấp dẫn để thu hút khách hàng mới và giữ chân khách hàng cũ. Hợp tác giữa ngân hàng và công ty Fintech sẽ mở ra cơ hội đồng đầu tư vào mô hình kinh doanh mới, công nghệ mới.

4.2. Một số tác động tiêu cực của Fintech

Một là, sự xuất hiện của công ty Fintech làm cho các NHTM đối mặt với các rủi ro chiến lược. Các công ty Fintech tham gia thị trường tài chính khiến thị trường dịch vụ ngân hàng bị phân mảnh, chia nhỏ, làm tăng rủi ro đối với lợi nhuận của các NHTM. Các NHTM truyền thống sẽ bị mất một phần đáng kể thị phần nếu các công ty Fintech ứng dụng tốt hiệu quả công nghệ và cung cấp các dịch vụ với chi phí thấp, đáp ứng tốt kỳ vọng của khách hàng. Các NHTM sẽ đối đầu với việc giảm khả năng sinh lời do năng lực dự báo kém về những xu hướng thị trường và sự thích nghi kém với các đổi mới.

Hai là, hệ thống công nghệ thông tin của một số NHTM không đủ khả năng thích ứng hoặc không còn phù hợp với công nghệ tiên tiến, công nghệ mới. Một số NHTM đang có quan hệ hợp tác với lượng lớn các bên thứ ba dưới hình thức thuê ngoài hoặc các quan hệ đối tác Fintech khác nên làm tăng độ phức tạp và giảm sự minh bạch của các hoạt động đầu cuối. Khi các NHTM tăng sử dụng dịch vụ của bên thứ ba sẽ dẫn tới những rủi ro liên quan đến tính bảo mật dữ liệu, quyền riêng tư, hoạt động rửa tiền, tội phạm mạng và khả năng bảo vệ khách hàng.

Ba là, sự tăng cường và đẩy mạnh hoạt động Fintech dẫn tới gia tăng sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các bên tham gia thị trường và cơ sở hạ tầng của thị trường dẫn đến gia tăng rủi ro hoạt động. Điều này có thể làm rủi ro công nghệ thông tin tăng nhanh thành khủng hoảng hệ thống, đặc biệt ở những lĩnh vực dịch vụ tập trung vào một hoặc một số tổ chức chi phối.

Bốn là, việc các công ty Fintech gia nhập vào thị trường dịch vụ ngân hàng làm tăng rủi ro chung của hệ thống tài chính ngân hàng vì một số công ty Fintech gia nhập với chuyên môn và kinh nghiệm còn hạn chế về việc quản lý rủi ro công nghệ thông tin. Hơn nữa, sự phát triển của các sản phẩm và dịch vụ công nghệ làm tăng độ phức tạp trong việc cung cấp dịch vụ tài chính, làm cho quản lý rủi ro hoạt động càng khó khăn hơn.

Năm là, công ty Fintech xuất hiện đã khiến cho các NHTM gặp rủi ro tín dụng thông qua dịch vụ cho vay ngang hàng. Công nghệ cho vay ngang hàng sẽ có hiệu quả lớn nhất khi đề cập đến hoạt động cho vay mạo hiểm, một lĩnh vực không phải là phạm vi hoạt động ưu tiên của các NHTM. Nhiều NHTM đã sử dụng thành công công nghệ cho vay ngang hàng để cung cấp các khoản vay nhanh. Khi nhà đầu tư tự quyết định phân bổ tài sản của mình thông qua công nghệ cho vay ngang hàng và gọi vốn cộng đồng thì trong trường hợp này, chủ nợ chấp nhận toàn bộ những rủi ro có thể xảy ra.

5. Một số kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả trong quan hệ hợp tác và kết nối giữa công ty Fintech và các NHTM tại Việt Nam, tác giả xin đưa ra một số khuyến nghị sau:

Thứ nhất, đối với cơ quan quản lý Nhà nước:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin và mạng kết nối, đảm bảo tốt an toàn thông tin.
- Hoàn thiện khung pháp lý chuẩn cho các công ty Fintech. Chính phủ cần có những chính sách quản lý cụ thể hơn và phù hợp hơn để các công ty Fintech được hoạt động trong môi trường cạnh tranh lành mạnh, bền vững với các NHTM.
- Tạo môi trường tài chính an toàn, được hỗ trợ từ phía cơ quan chức năng quản lý là một cam kết quan trọng thúc đẩy mối quan hệ giữa NHTM và công ty Fintech.

Thứ hai, đối với các ngân hàng thương mại:

- Các ngân hàng khi ứng dụng Fintech vào hoạt động cần đảm bảo xây dựng môi trường kiểm soát và áp dụng các quy trình quản lý rủi ro đầy đủ và toàn diện. Sự an toàn, lành mạnh và ổn định của NHTM tăng cường bằng cách thực hiện các chương trình giám sát để đảm bảo ngân hàng có cơ cấu quản trị tốt, chặt chẽ, qua đó việc quản lý và giám sát một cách thích hợp những rủi ro phát sinh liên quan đến Fintech.
- Các ngân hàng có thể giảm thiểu rủi ro bằng cách mở rộng văn hóa quản lý rủi ro của mình cho các bên thứ ba.
- Các NHTM nên áp dụng những thông lệ quản lý rủi ro phù hợp và xử lý mọi hoạt động được thuê ngoài hoặc hỗ trợ bởi bên thứ ba, bao gồm cả các công ty Fintech và các biện pháp kiểm soát đối với các dịch vụ thuê ngoài được duy trì theo cùng tiêu chuẩn như các hoạt động mà ngân hàng tự tiến hành.

6. Kết luận

Theo xu hướng phát triển của thời đại công nghệ 4.0, Fintech đã và đang là một xu hướng phát triển tất yếu trong lĩnh vực ngân hàng tại Việt Nam do những tính năng và ứng dụng sáng tạo và đầy tiềm năng của Fintech. Fintech có những tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh của các NHTM. Nhằm phát huy tối đa các những tác động tích cực của Fintech, các ngân hàng NHTM Việt Nam cần có những chiến lược cũng như những chính sách nhằm kiểm soát rủi ro tiềm ẩn của Fintech. Các cơ quan Nhà nước cần đầu tư cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin và mạng; Hoàn thiện khung pháp lý chuẩn cho các công ty Fintech; Tạo môi trường tài chính an toàn. Các ngân hàng thương mại cần đầu tư công nghệ cũng như nguồn nhân lực giỏi về chuyên môn lẫn công nghệ để đáp ứng nhu cầu phát triển của thời đại công nghệ mới. Đồng thời, các NHTM tăng cường quan hệ hợp tác với các công ty Fintech để phát triển và ứng dụng sản phẩm dịch vụ một cách bền vững hơn trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

Arner, D.W., Barberis, J. & Buckley, R.P. (2015). *The Evolution of FinTech: A New Post-Crisis Paradigm?*. University of Hong Kong's Faculty of Law, Research Paper No. 2015/047.

ASIC (2016). *Fintech: ASIC's Approach and Regulatory Issues*, ASIC. Retrieved 3 January 2022, from: <https://download.asic.gov.au/media/3962105/melbourne-money-and-finance-conference-2016-fintech.pdf>

Boldt, B. (2017). *How Fintech is Streamlining Treasury Departments*. Retrieved 3 January 2022, https://cdn.ymaws.com/www.mnafx.org/resource/2017_Conference_Handouts

ISEV (2020). *Fintech trong ASEAN: Từ khởi nghiệp đến lớn mạnh*. Truy cập 13/01/2022, nguồn: <http://dean844.most.gov.vn/fintech-trong-asean-tu-khoi-nghiep-den-lon-manh.htm>

Giang, V. M. & Quỳnh, L. T. N. (2021). *Tác động của Fintech đến hệ thống ngân hàng*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Mối quan hệ tương tác giữa hệ thống ngân hàng và các công ty Fintech trong thị trường dịch vụ tài chính, Hà Nội 57-67.

Fintech News Singapore (2020). *A Review of Vietnam's Fintech Industry in 2019*. Retrieved 3 January 2022, from: <https://fintechnews.sg/35968/vietnam/a-review-of-vietnams-fintech-industry-in-2019/>.

Fintech News Singapore (2021). *Fintech in Vietnam Report 2021*. Retrieved 3 January 2022, from: <https://iris.marketing/fintech-vietnam-report-of-2021>.

Khoa, D. T. (2019). *Fintech trong lĩnh vực ngân hàng tại Việt Nam*. Kỷ yếu Hội thảo: Tương lai của Fintech và ngân hàng-Phát triển và đổi mới, 107-114, Đại học Kinh tế Tp.HCM.

Hochstein, M. (2015). *FinTech (the Word, That is) Evolves, American Banker*. Retrieved 3 January 2022, from: <https://www.americanbanker.com/opinion/fintech-the-word-that-is-evolve>.

Mackenzie, A. (2015). The Fintech Revolution. *London Business School Review*, Vol. 26 No. 3, pp. 50-53.

Navaretti, G.B., Calzolari, G. & Pozollo, A.F. (2017). Fintech and Banks: Friends or Foes?. *European Economy* 2017.2, pp. 9-30.

Nhung, V. C & Phương, L. C. M. (2021). Fintech và xu hướng hợp tác với hệ thống ngân hàng thương mại tại Việt Nam. *Tạp chí Thị trường Tài chính tiền tệ*, số 20, 192-201.

Schueffel, P. (2016). Taming the Beast: A scientific definition of Fintech. *Journal of Innovation Management*, Vol. 4 No. 4, pp. 32-54.

Thakor, A.V. (2019). Fintech and banking: what do we know?, *Journal of Financial Intermediation*, Vol. 41, p. 100833.

Trị, Đ. Q. (2021). Cơ hội và thách thức phát triển Fintech tại Việt Nam. *Tạp chí Công Thương*, số 27, tháng 12, 69-78.

UOB, PwC & SFA (2021), *FinTech in ASEAN 2021: Digital takes flight*. Retrieved 3 January 2022, from: <https://www.uobgroup.com/techecosystem/pdf/fintech-in-asean>.